

Số: 15 /KH-KHCN

Bắc Giang, ngày 25 tháng 02 năm 2014

KẾ HOẠCH
ứng dụng Công nghệ thông tin năm 2014

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006, Luật Giao dịch điện tử số 57/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 64/NĐ-CP ngày 10/7/2007 của Chính phủ về Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1605/2010/NĐ-TTg ngày 27/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Quốc gia về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Quyết định số 96/2008/QĐ-UBND ngày 29/8/2008 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 570/2013/QĐ-UBND ngày 28/10/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang Quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với Bản tin, Trang thông tin điện tử và Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã;

Căn cứ Kế hoạch số 2668/KH-UBND ngày 26/11/2010 của UBND tỉnh Bắc Giang về Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2014 với những nội dung chính như sau:

I. HIỆN TRẠNG ỨNG DỤNG CNTT CỦA SỞ KH&CN

1. Hạ tầng kỹ thuật:

Năm 2013 Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) có tổng số 91 bộ máy tính cá nhân và 03 bộ máy chủ được kết nối mạng LAN và mạng Internet. Tỷ lệ cán bộ được trang bị máy vi tính là 1 người/1 bộ máy vi tính. Hệ thống mạng LAN, Internet và máy vi tính cơ bản đáp ứng được yêu cầu của Sở.

Công tác an ninh mạng cơ bản đáp ứng yêu cầu, thực hiện quản lý các máy tính có mức độ quan trọng khác nhau không được kết nối Internet. Các giao dịch tập trung chủ yếu ở mạng LAN và Hệ thống quản lý hồ sơ công việc, việc cập nhật cơ sở dữ liệu, sửa chữa, bổ sung được quan tâm và tăng cường khai thác hạ tầng kỹ thuật đã được trang bị.

2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan:

Cán bộ, người lao động tại Sở khai thác tối đa mạng LAN, Internet phục vụ công việc chuyên môn được giao của Sở; thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử

trong nội bộ Sở và với các cơ quan trên địa bàn tỉnh. Sử dụng hiệu quả phần mềm “Một cửa” nhằm quản lý, cung cấp các dịch vụ công trong phạm vi quản lý nhà nước của Sở và các phần mềm quản lý cán bộ, tài chính - kế toán, thống kê KHCN, an toàn bức xạ....

Sở đã xây dựng và vận hành 05 trang Web: skhcn.bacgiang.gov.vn; thongtinkhcn.com.vn; ungdungkhcn.com.vn; sangiaodichcongnghebg.com.vn; bacgiang.tcvn.gov.vn.

Tuy nhiên, tính liên thông giữa các phần mềm quản lý văn bản và điều hành theo hướng mở rộng sự kết nối liên thông còn hạn chế.

3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp:

Trong năm 2013, Sở tiếp tục cung cấp công khai, minh bạch, kịp thời, chính xác các thủ tục hành chính trên trang thông tin điện tử của Sở qua phần mềm “Một cửa”. Tiếp tục rà soát các dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 trên trang Một cửa điện tử của Sở nhằm phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn.

Thu thập, tổng hợp và đăng tải thường xuyên các tin, bài, sản phẩm công nghệ thiết bị trên trang sản giao dịch công nghệ và thiết bị Bắc Giang, mạng thông tin khoa học công nghệ, trang tin của Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng và Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KHCN nhằm đáp ứng nhu cầu khai thác thông tin của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

II. KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2014

1. Mục đích, yêu cầu

- Tiếp tục xây dựng cơ quan điện tử. Thực hiện 100% việc gửi, nhận văn bản điện tử trong nội bộ Sở và một số văn bản đến các cơ quan trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng một số phần mềm ứng dụng phục vụ công tác quản lý của Sở và nhu cầu của một số cơ quan, đơn vị.

- Nâng cấp độ xử lý một số thủ tục hành chính lên cấp độ 2.

- Nâng cao chất lượng tin, bài, ảnh và quản trị các trang web: sangiaodichcongnghebg.com.vn; thongtinkhcn.com.vn nhằm tuyên truyền, giới thiệu kết quả nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ KHCN, quy trình kỹ thuật, mô hình sản xuất có hiệu quả, sản phẩm trọng điểm của tỉnh... đến người sử dụng để từng bước hình thành trang thương mại điện tử.

2. Hạ tầng kỹ thuật:

- Tiếp tục khai thác, sử dụng có hiệu quả hạ tầng kỹ thuật sẵn có: Máy tính cá nhân, máy chủ, hệ thống mạng LAN, mạng Internet, các phần mềm ứng dụng, các trang Web: skhcn.bacgiang.gov.vn; sangiaodichcongnghebg.com.vn; thongtinkhcn.com.vn; bacgiang.tcvn.gov.vn; ungdungkhcn.com.vn.

- Xây dựng văn phòng giao dịch công nghệ và mô hình cung cấp thông tin KHCN về cơ sở. Thường xuyên rà soát các yêu cầu kỹ thuật nhằm đảm bảo hệ thống hoạt động an toàn, hiệu quả.

3. Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực đảm bảo ứng dụng CNTT:

- Tiếp tục bồi dưỡng, đào tạo lại nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, cán bộ chuyên trách CNTT đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, quản lý, quản trị và vận hành đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin.

- Đảm bảo nguồn nhân lực để tự phát triển các phần mềm ứng dụng phục vụ công tác quản lý của Sở như: phần mềm quản lý đề tài, dự án...

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh khảo sát nhu cầu, xây dựng các phần mềm ứng dụng.

3. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan:

- Tiếp tục khai thác tối đa mạng LAN, mạng Internet phục vụ công việc chuyên môn của Sở. Thực hiện 100% việc gửi, nhận văn bản điện tử trong Sở và một số văn bản đến các cơ quan trên địa bàn tỉnh.

- Sử dụng hiệu quả phần mềm “Một cửa” nhằm quản lý, cung cấp các dịch vụ công trong phạm vi quản lý nhà nước của Sở, từng bước nâng cấp độ xử lý một số thủ tục hành chính lên cấp độ 2.

- Sử dụng thành thạo phần mềm ứng dụng: Quản lý cán bộ, tài chính - kế toán, thống kê KHCN, an toàn bức xạ, phần mềm “Điều tra, đánh giá trình độ công nghệ của một số ngành kinh tế chủ lực trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”....

- Cập nhật thông tin, và đăng tải thường xuyên các tin, bài, sản phẩm công nghệ thiết bị và vận hành có hiệu quả 05 trang Web: skhcn.bacgiang.gov.vn; sangiaodichcongnghebg.com.vn; thongtinkhcn.com.vn; bacgiang.tcvn.gov.vn; ungdungkhcn.com.vn nhằm đáp ứng nhu cầu về thông tin KHCN đến người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Nhu cầu kinh phí:

STT	Nội dung chi	Kế hoạch kinh phí năm 2014 (triệu đồng)
1	Thuê 01 máy chủ cho website: skhcn.bacgiang.gov.vn, thongtinkhcn.com.vn, sangiaodichcongnghebg.com.vn; ungdungkhcn.com.vn	44,66
2	Thuê đường truyền internet: cước phí internet theo gói cố định	21,12
3	Biên tập, cập nhật trang skhcn.bacgiang.gov.vn:	62
4	Biên tập, cập nhật trang thongtinkhcn.com.vn	30
5	Cập nhật thông tin, duy trì hoạt động của phần mềm “Điều tra, đánh giá trình độ công nghệ của một số ngành kinh tế chủ lực trên địa bàn tỉnh Bắc Giang” vào sử dụng, phục vụ công tác quản lý	20
6	Xây dựng văn phòng sản giao dịch công nghệ và giới thiệu sản phẩm gồm: - Thiết kế, trang trí, vật tư cho trụ sở - Biên tập, cập nhật dữ liệu sản giao dịch công nghệ thiết bị:	112
7	Nâng cấp hệ thống mạng	50
8	Mua máy tính Chi cục TC-ĐL-CL	45
9	Mua máy Scan	40
	Tổng cộng	428,78


Kinh phí thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa công nghệ tỉnh năm 2014.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Trung tâm Tin học và Thông tin khoa học công nghệ chủ trì, triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo, bố trí sử dụng cán bộ nhằm nâng cao chất lượng tham mưu của cán bộ chuyên trách CNTT và đội ngũ cán bộ có trình độ tin học. Sử dụng đồng bộ và hiệu quả, an toàn hạ tầng kỹ thuật, thống nhất các chuẩn thông tin, nguồn dữ liệu. Xây dựng kế hoạch tuyển dụng cán bộ có đủ năng lực, trình độ CNTT đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

2. Giao Văn phòng Sở nghiên cứu, đề xuất việc nâng cấp độ xử lý một số thủ tục hành chính lên cấp độ 2, sử dụng hiệu quả phần mềm “Một cửa” nhằm quản lý, cung cấp các dịch vụ công trong phạm vi quản lý nhà nước của Sở.

3. Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình, triển khai nội dung Kế hoạch đến cán bộ, người lao động trong cơ quan và tham gia thực hiện tốt Kế hoạch này./.

Nơi nhận: 

- Sở TT-TT;
- Lưu VT, TT TH.

Bản điện tử:

- Sở TT-TT;
- Lãnh đạo Sở;
- Trưởng các phòng, đơn vị.

